



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TIET SANH LEN
Last Middle First
Current Address 8/30 Chau Long I - Vinh My - Chau Doc - An Giang
Date of Birth 07-28-1948 Place of Birth Chau Doc
Previous Occupation (before 1975) Lieutenant
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 05-75 To 08-1977
3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>QUACH XUAN HA</u>	<u>friend</u>
<u>San Fox CA 95133</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



NATIONAL OFFICE

USCC Reference No. 53187

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

ODP-IV No. _____
(If known)

1913 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20003

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

Date filed: JUNE 23, 1984 Diocese of: _____Your Name: Mr/Mrs/Miss QUACH XUAN HA Phone: (Home) _____
(Family name) (Middle name) (First) (Work) _____Your Address: _____
(Number) (Street) (City/County) (State) (Zip)Date of Birth: APRIL - 7 - 1959 Place of Birth: CHAUDOC (VIETNAM)Date of Entry to U.S. OCT - 29 - 1979 From (country or camp): HONG KONG

My Alien Registration Number is _____ My Naturalization Certificate No. is _____

Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident Alien V U.S. Citizen _____THE FOLLOWING ARE PERSONS IN VIETNAM KNOWN TO ME AND WHO MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S.
AS FORMER U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE OR CLOSE ASSOCIATE TO THE U.S. OR ASIAN-AMERICANS:

Name of Principal Emigrant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
<u>TIET SANH LEN</u>	<u>JULY - 28 - 1948</u>	<u>COUSIN</u>	<u>Số 8. Tg 30. Ấp CHÁU LONG I. XÃ VĨNH MỸ</u>
	<u>CHAUDOC. VIETNAM</u>		<u>THỊ XÃ CHAUDOC. TỈNH ANGIANG (VIETNAM)</u>

Number of close relatives accompanying Principal Emigrant: _____ (Full List on back)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of Emigrant)

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____

Name/Position of Supervisor _____ / _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____

Last Title/Grade: _____ / Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit CHAUDOC COUNTY MILITARY Last Title/Grade LIEUTENANTName/Position of Supervisor NGUYEN DANG PHUONG / COMMANDER COUNTY MILITARYWas time spent in re-education camp? Yes V No _____ How long? 2 years, 4 months

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP

School _____ Location _____

Type of Degree or Certificate _____

Dates of Employment or Training _____ to _____

(month/year) (month/year)

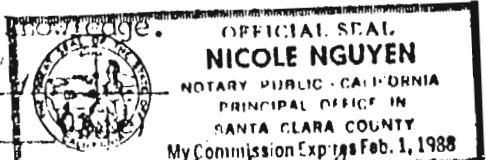
ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____

Full name of the mother: _____ Her age: _____ Address: _____

Full name of the U.S. Citizen Father (if known): _____

His current address: _____

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature: Quach Xuan Ha Date: 23 May 1984SUBSCRIBED AND SWORN BEFORE ME THIS 23 May 1984Signature of Notary Public Nicole Nguyen County of Santa ClaraUSCC FORM B (revised 12/83) My commission expires: Feb. 1 - 1988

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): TIẾT SANH LÊN
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
LA NGOC YÊN	1949	WIFE
TIẾT NGỌC THUY DUNG	OCT. 19-1979	DAUGHTER

ADDITIONAL INFORMATION:

INTAKE FORM

- Name : TIẾT SANH LÊN - Sex : nam
- Date of birth : 28-07-1948 - Place of birth : Châu Đốc
- Address : 8/30 Châu Long I, Vĩnh Mỹ, Thị xã Châu Đốc, Tỉnh An Giang
- Length of reeducation : 2 năm 4 tháng và quản chế thêm một năm.
- Place of reeducation : Liên Trại 2 Chi Lăng và Liên Trại 3 Mộc Hóa.
- Profession : mua bán
- Education in USA : không
- Rank : Trung Úy
- Serial number : 68/144650.
- Position : Sĩ quan chiến tranh chính trị
- Application for ODP : xin định cư tại Hoa Kỳ
- Mailing address in Việt Nam : 8/30 Châu Long I, Vĩnh Mỹ, thị xã Châu Đốc, tỉnh An Giang, Việt Nam.
- Accompanied by :
- Wife : LA NGỌC YẾN
- Date of birth : 23-07-1949
- Place of birth : Mỹ Đức
- Children : TIẾT NGỌC THUY DUNG .Sex : nữ
- Date of birth : 19-10-1979
- Place of birth : Châu Đốc
- Children : TIẾT THÁI HÒA .Sex : nam
- Date of birth : 24-07-1989
- Place of birth : Châu Đốc
- Relatives outside Việt Nam :
- Name : QUÁCH XUÂN HÀ .Sex : nam
- Relationship : Anh (con cậu ruột)
- Address : SANJOSE C.A.95133
- Date of relatives arrival in the US : 1978
- Name : TIẾT HỒ ĐIẾP .Sex : nữ
- Relationship : Em ruột.
- Address : 17 Callard St Acacia Ridge QLD 4110 AUSTRALIA
- Date of relatives arrival in the Australia : 27-02-1990
- Any additional remarks ?
Mọi việc cần xác minh hay bổ túc thêm xin liên lạc với ông Quách Xuân Hà địa chỉ SANJOSE C.A.95133
- Please list here all documents attached to this questionnaire :
- Intake form 02 bản
- Giấy ra trại 02 bản
- Giấy trả quyền công dân 02 bản
- Hôn thú 02 bản
- Khai sanh có dán ảnh 08 bản (bốn người)

Date 09-09-1990

Contd

INTAKE FORM

- Name : TIẾT SANH LẾN
- Sex : nam
- Date of birth : 28-07-1948
- Place of birth : Châu Đốc
- Address : 8/30 Châu Long I, Vĩnh Mỹ, Thị xã Châu Đốc, Tỉnh An Giang
- Length of reeducation : 2 năm 4 tháng và quân chế thêm một năm.
- Place of reeducation : Liên Trại 2 Chi Lăng và Liên Trại 3 Mộc Hóa.
- Profession : mua bán
- Education in USA : không
- Rank : Trung Úy
- Serial number : 68/144650.
- Position : Sĩ quan chiến tranh chính trị
- Application for ODF : xin định cư tại Hoa Kỳ
- Mailing address in Việt Nam : 8/30 Châu Long I, Vĩnh Mỹ, thị xã Châu Đốc, tỉnh An Giang, Việt Nam.
- Accompanied by :
 - Wife : LA NGỌC YẾN
 - .Date of birth : 23-07-1949
 - .Place of birth : Mỹ Đức
 - Children : TIẾT NGỌC THUY DUNG .Sex : nữ
 - .Date of birth : 19-10-1979
 - .Place of birth : Châu Đốc
 - Children : TIẾT THAI HOA .Sex : nam
 - .Date of birth : 24-07-1989
 - .Place of birth : Châu Đốc
- Relatives outside Việt Nam :
 - Name : QUÁCH XUÂN HÀ .Sex : nam
 - .Relationship : Anh (con cậu ruột)
 - .Address : SANJOSE C.A.95133
 - .Date of relatives arrival in the US : 1978
 - Name : TIẾT HỒ ĐIẾP .Sex : nữ
 - .Relationship : Em ruột.
 - .Address : 17 Callard St Acacia Ridge QLD 4110 AUSTRALIA
 - .Date of relatives arrival in the Australia : 27-02-1990
- Any additional remarks ?

Mọi việc cần xác minh hay bổ túc thêm xin liên lạc với ông Quách Xuân Hà địa chỉ SANJOSE C.A.95133
- Please list here all documents attached to this questionnaire :
 - . Intake form 02 bản
 - . Giấy ra trại 02 bản
 - . Giấy trả quyền công dân 02 bản
 - . Hôn thú 02 bản
 - . Khai sinh có dán ảnh 08 bản (bốn người)

Date 09-09-1990



BỘ TƯ LÍNH QUÂN KHU 5

Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính nguy quân và nhân viên nguy quân.

Xét tình thân học tập cải tạo của **TIẾT SANH LÊN** nguyên là Trung úy nguy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

Xét đơn xin bảo lãnh của mẹ Quách Ngọc Liên 8/7/18 tại Khóm Huân đối với sỹ quan nguy cả tên nói trên. 27/1/1972 tại Xã Châu Phú B, Huyện Châu Đức.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho **TIẾT SANH LÊN** nguyên là Trung úy nguy quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn quân sự phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quản huấn Quân khu. Trại quản huấn Lưu Trại 3 và đường sự chiều quyết định thi hành.



CHỈ CHƯ

Giấy này không có giá trị do đường

— Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

1 — Phòng quản huấn Quân khu trên.

1 — Trại quản huấn

1 — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.

1 — Đường sự.

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính nguyên quân và nhân viên ngũ quân.

Xét tình thân học tập cải tạo của **TIẾT SANH LÊN** nguyên là **Trương Mỹ** ngũ quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

Xét đơn xin bảo lãnh của mẹ, **Quách Ngọc Liên** ở 7/18 đường Phan Bội Châu, phường 4, xã Châu Phú B, thị xã Châu Đức.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 Cho **TIẾT SANH LÊN** nguyên là **Trương Mỹ** ngũ quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn **Quách Liên** phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là **một năm**. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 Phòng quản huấn Quân khu, Trại quản huấn **Lưu Trại 3** và đương sự chấp hành quyết định thi hành.



CHI CHÚ

Giấy này không có giá trị di đường.
Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày/tuần điện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

- 1 - Phòng quản huấn Quân khu trên.
- 1 - Trại quản huấn
- 1 - Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
- 1 - Đương sự.

QUAN CẢM THỈNH

Số: 37/QĐ

R /
QUYẾT ĐỊNH - TUYÊN BỐ

- Xét quá trình học tập cải tạo, đoàn kết lao động và sinh hoạt
tốt mọi chủ trương chính sách của chính quyền, anh: Tiết Sanh
..... Lên 40 tuổi, cấp bậc: Trung úy Trần Bì

- Xét đề nghị của đơn công an số: có sự đồng ý của Ủy Ban
Nhân Dân Xã: Châu Phú B Số: 48 Ấp Châu Long L

PHÒNG CÔNG AN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÂU ĐỐC QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay phục hồi quyền công dân cho anh: Tiết Sanh Lên

kể từ ngày ký quyết định này:

Điều 2: Văn phòng Công An Nhân Dân Thị Xã Châu Đốc, Ủy Ban Nhân Dân Xã
..... Châu Phú B và anh: Tiết Sanh Lên chức quyết đ
thi hành.

Châu Đốc, ngày 13 tháng 7 năm 1978

TRƯỞNG PHÒNG CAND. TX.



Phong
Trưởng phòng CAND. TX.

**TY CÔNG AN AN GIANG
PHÒNG CÔNG AN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHÂU ĐỐC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

50: 37 / QD

$\overline{a_1 a_2} \overline{a_3 a_4} \dots \overline{a_{n-1} a_n} - \overline{a_1 a_2 a_3 a_4 \dots a_n}$

-Kết quả trình học tập cải tạo, đoàn kết lao động và sinh hoạt tốt mọi chủ trương chính sách của chính quyền, anh: Tiết Sam
..... Lên Đo. tuổi, cấp bậc: Trung úy Trú Bị

-Kết đề nghị của đoàn công an số... có sự đồng ý của Ủy Ban Nhân Dân Xã:.....
Châu Phái, B. Số 48 Hồ Sơ. Ấp. Cầu An. Long. L.....

PHÒNG CÔNG AN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÂU ĐỐC QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay phục hồi quyền công dân cho anh: Tiết Sinh Lân.....

kể từ ngày ký quyết định này:

Điều 2: Văn phòng Công an nhận Dân Thị Xã châu Đức, Ủy Ban Nhân Dân Xã
Châu Phú B..... và anh, Trần Văn L...... cử đi dự thi hành.

Châu Đức, ngày 13 tháng 7 năm 1978

TRƯỞNG PHÒNG CAND. TX.



Ủy Ban Nhân Dân
Xã, Phường: Châu Phú B
Huyện, Quận: Châu Đốc
Tỉnh, Thành phố: An Giang

CỘNG-HÒA XÃ-HỘI CHỦ-NGHĨA VIỆT-NAM
ĐỘC-LẬP TỰ-DO HẠNH-PHÚC

Mẫu số HT12/P3
QE số
Ngày 11/01/79
Số 61
Quyển số 01/79

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG	:	VỢ
Họ và tên: TIẾT-SANH-LÊN	:	LA-NGỌC-YẾN
Bí danh: Không	:	Không
Sinh ngày tháng: ngày hai mươi tám	:	ngày hai mươi ba tháng
năm hay tuổi: tháng bảy năm một ngàn	:	bảy (năm một ngàn chín
chín trăm bốn mươi tám	:	bốn mươi chín
Dân tộc: kinh	:	kinh
Quốc tịch: Việt-Nam	:	Việt-Nam
Nghề nghiệp: công nhân xây dựng	:	giáo viên
cơ bản	:	
Nơi đăng ký 08 Tổ 30 Châu Long 1	:	52 Tổ 28 Châu Quới 2
nhân khẩu Châu Phú B Châu Đốc	:	Châu Phú A Châu Đốc
thường trú : An Giang	:	An Giang
Số giấy chứng minh nhân dân: 350031746	:	350005832
hoặc hộ chiếu	:	

Đăng ký ngày 11 tháng 01 năm 1979

Người chồng ký
(ký tên)
TIẾT-SANH-LÊN

Người vợ ký
(ký tên)
LA-NGỌC-YẾN

TM. U.B.N.D. Châu-Phú B
(đã ký)

NGUYỄN VĂN THOM



CỘNG-HÒA XÃ-HỘI CHỦ-NGHĨA VIỆT-NAM
Độc-Lập Tự-Do Hạnh-Fúc

Ban Nhân Dân
Thường: Châu Thá B
Phận, Quận: Châu-Đốc
Thị trấn, Thành phố: An Giang

Hồ sơ HT12/F3
QĐ số
Ngày 11/01/79
Số 61
Quyển số 01/79

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG	:	VỢ
Họ và tên:	TIẾT-SANH-LÊN	: LA-NGỌC-YẾN
Bí danh:	Không	: Không
Sinh ngày tháng:	ngày hai mươi tám	: ngày hai mươi ba tháng
năm hay tuổi:	tháng bảy năm một ngàn	: bảy (năm một ngàn chín
	chín trăm bốn mươi tám	: bốn mươi chín
Dân tộc:	kinh	: kinh
Quốc tịch:	Việt-Nam	: Việt-Nam
Nghề nghiệp:	công nhân xây dựng	: giáo viên
	cơ bản	:
Nơi đăng ký	08 Tổ 30 Châu Long 1	: 52 Tổ 28 Châu Quới 2
nhân khẩu	Châu Thá B Châu Đốc	: Châu Thá B Châu Đốc
thường trú :	An Giang	: An Giang
Số giấy chứng minh nhân dân:	350031746	: 350005832
hoặc hộ chiếu		:
		:

Đăng ký ngày 11 tháng 01 năm 1979

Người chồng ký
(ký tên)

Người vợ ký
(ký tên)

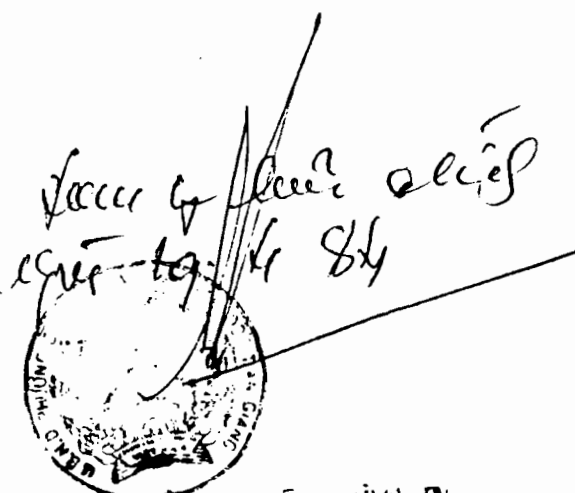
TM. U.B.N.D. Châu-Thá B

TIẾT-SANH-LÊN

LA-NGỌC-YẾN

(đã ký)

NGUYỄN VĂN THOM



NGUYỄN VĂN THOM

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh Châu-Độc

Quận Châu-Phủ

Xã Châu-Phủ

Số hiệu : 616



MIỄN THỊ THỰC CHỦ KÝ
TRÊN CÁC CHỨNG THƯ HỘ-TỊCH

Tham-chiếu Công-văn số: 4320-BT/NC/PL
Ngày 03-06-58 của Bộ TƯ-Pháp
Tham-chiếu Công-văn số: 4365-BNV/NC/29
Ngày 03-08-70 của Bộ NỘI-VU

Số: Chanh

Trích Lục Bộ Khai Sanh

A Châu-Độc, le 2 Août 1948
Lập ngày 27 tháng 6 Âm-lịch 1948

Nhà In Nhặt.Văn Châu-Độc

Tên họ đứa trẻ TIẾT - SANH - LÊN
Nam hay nữ Nam
Ngày sanh Le 26 Juillet 1948
Nơi sanh Châu-Phủ Châu-Độc
Tên họ người cha Tiết - Nam
Tên họ người mẹ Quách - Ngọc - Liên
Vợ chánh hay không có hôn thú Vợ-Chánh
Tên họ người đứng khai Tiết - Nam

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

Châu-Phủ ngày 27 tháng 11 năm 1973

Viên-Chức Hộ-Tịch



[Signature]
Trương Văn - Thuận

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh Châu-Độc

Quận Châu-Phủ

Xã Châu-Phủ

Số hiệu: 616



MIỀN THỊ THỰC CHỈ KÝ
TRÊN CÁC CHỨNG TỪ HỘ TỊCH

Tham-chiếu Công-văn số 1000-BH/VN/PL
Ngày 02-06-58 của Bộ TƯ PHÁP
Tham-chiếu Công-văn số 1000-BH/VN/29
Ngày 07-08-70 của Bộ NỘI-VU

Trích Lục Bộ Khai Sanh

A. Châu-Độc, lo 2 Asút 1.948
Lập ngày 27 tháng 6 Anno-mam 1948

Nhà lo Nhựt-Văn Châu-Độc

Tên họ đưa trẻ TIẾT - SANH - LÊN
Nam hay nữ Nam
Ngày sanh Le 28 Juillet 1.948

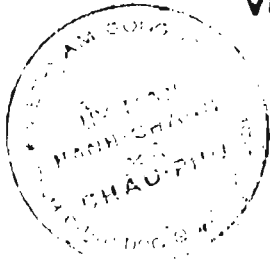
Nơi sanh Châu-Phủ Châu-Độc
Tên họ người cha Tiết - Nam
Tên họ người mẹ Quách - Ngọc - Liên
Vợ chánh hay không có hôn thú Vợ-Chính

Tên họ người đứng khai Tiết - Nam

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Châu-Phủ ngày 27 tháng 11 năm 1973

Viên-Chức Hộ-Tịch



Sullivan
Trương Văn - Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường **Vĩnh Mỹ**
Huyện, Quận **TXCD**
Tỉnh, Thành phố **Angiang**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP HT
Số
Quyển



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên **TIẾT THÁI HÒA** Nam hay nữ **Nam**
Ngày, tháng, năm sinh **(Ngày 24 - 07 - 1989) Ngày Hai Mươi Bốn, Tháng Bảy, Năm Một Ngàn Chín Trăm Tám Mươi Chín.**
Nơi sinh **Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực**
Dân tộc **Kinh** Quốc tịch **Việt Nam**

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	LA NGỌC YẾN	TIẾT SANH LÊN
Tuổi	(1949)	(1948)
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Thợ May	Công Nhân Viên
Nơi thường trú	Ấp Châu Long 1 Xã Vĩnh Mỹ, TXCD.	Ấp Châu Long 1 Xã Vĩnh Mỹ, TXCD

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Tiết Sanh Lên, hiện cư ngụ tại Ấp Châu Long 1, Vĩnh Mỹ, TXCD. Tỉnh Angiang.

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày **28** tháng **07** năm 19**89**
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **28** tháng **07** năm **1989**

T/M U.B.N.D. KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU

CHỖ TỰ CHỮ



Chánh văn Hào

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường **Vĩnh Mỹ**
Huyện, Quận **TXCD**
Tỉnh, Thành phố **Angiang**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP III
Số
Quyền



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên **TIẾT THÁI HÒA** Nam hay nữ **Nam**
Ngày, tháng, năm sinh **(Ngày 24 -07-1989) Ngày Hai Mươi Bốn, Tháng Bảy, Năm Một Ngàn Chín Trăm Tám Mươi Chín.**
Nơi sinh **Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực**
Dân tộc **Kinh** Quốc tịch **Việt Nam**

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	LA NGỌC YẾN	TIẾT SANH LÊN
Tuổi	(1949)	(1948)
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Thợ May	Công Nhân Viên
Nơi thường trú	Ấp Châu Long 1 Xã Vĩnh Mỹ, TXCD.	Ấp Châu Long 1 Xã Vĩnh Mỹ, TXCD.

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Tiết Sanh Lên, hiện cư ngụ tại Ấp Châu Long 1, Vĩnh Mỹ, TXCD. Tỉnh Angiang.

Người đứng khai ký

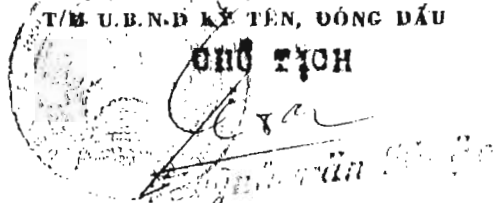
Đã ký ngày **28** tháng **07** năm 19**89**
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **28** tháng **07** năm **1989**

T/M U.B.N.D. KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU

CHỖ TỰ CH



Xã phường: **CHÂU PHÚ A**
Huyện, Quận: **THỊ XÃ CĐ**
Tỉnh, Thành phố: **AN GIANG**



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên: **TIẾT NGỌC THUY DUNG** Nam hay nữ: **NỮ**
Ngày, tháng, năm sinh: **Ngày mười chín tháng mười năm một ngàn chín trăm**
mười chín (**19 / 10 / 1979**)
Nơi sinh: **Bảo sanh thị xã châu đốc**
Dân tộc: **kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**

Phản khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	LA NGOC YẾN	TIẾT SANH LIN
Tuổi	1949	1948
Dân tộc	kinh	kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Giáo viên	Công nhân viên
Nơi thường trú	53 tổ 28 ấp châu quốc 2	Xây dựng cơ bản

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
La ngọc yến 1949 ngụ số 53 ấp châu quốc 2 phường châu phú A
Thị xã châu đốc tỉnh An Giang, QMND: 350005832

Người đứng khai

Đăng ký ngày: **24** tháng **10** năm 19**79**

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Chủ tịch

Đã ký: **NGUYỄN VĂN BA**

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **26** tháng **07** năm **1990**

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN KÝ TÊN ĐÓNG DẤU



am
Ngô Văn Năm

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 2
Số 859/HT
Quyển 01

Xã phường: CHÂU PHÚ A
Huyện, Quận: THỊ XÃ CỐ
Tỉnh, Thành phố: AN GIANG



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên: TIẾT NGỌC THUY DUNG Nam hay nữ: NỮ
Ngày, tháng, năm sinh: Ngày mười chín tháng mười năm một nghìn chín trăm
bảy mươi chín (19/10/1979)
Nơi sinh: Báo sanh thị xã châu đốc
Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	LA NGOC YEN	TIẾT SANH LIN
Tuổi	1949	1948
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nhà viên	Công nhân viên
Nơi thường trú	53 tổ 28 ấp châu quốc 2	Xã định cơ bản

5/89QB261/QB-HT

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
La ngọc yến 1949 ngụ số 53 ấp châu quốc 2 phường châu phú A
Thị xã châu đốc tỉnh An giang, QND: 350005832

Đăng ký ngày 24 tháng 10 năm 1979

Người đứng khai

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Chủ tịch

Đã ký: NGUYỄN VĂN BA

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 26 tháng 07 năm 1990

Tên người ký tên đóng dấu



Nguyễn Văn Ba

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TOÀ HÒA-GIẢI C. AN-DẮC

(1) Ngày 18-5-1955

Giấy thể-vi K. GI-SAN

cho La-Ngọc-Yến

(1) Sđ 1227/CT

Trích-lục văn kiện thể-vi hộ-tịch lưu trữ tại Phòng Lục-Sự
Toà Hoà-Giải Rạng-Quỳen C. An-Dắc

Một bản chánh giấy thể-vi K. GI-SAN

do La-Ngọc-Yến xin cấp đã được

Ông Trần-Trúc-Linh Chánh-Án Toà H. GI. C. An-Dắc

với tư cách Thăm-Phán Hoà-Giải, lập ngày 18-5-1955

và đã trước-ba :

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-dịnh
ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh - Phủ Lâm - Thời Nam - Phần
Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi
Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết
chắc rằng :

La-Ngọc-Yến, gái, sinh ngày 23 tháng 7 năm 1949,

tại làng Mỹ-Dục (C. An-Dắc) con của La-văn-Uôn và K. An-Tạ-
Thủy ./.

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

C. An-Dắc, ngày 2 tháng 6 năm 1962

CHÁNH LỤC-SỰ

Lệ phí: 500

(1) Lập lại số ngày tháng
và năm trên đây mỗi
khi xin trích-lục.

Đã soát và đơn này: Lát:



NGUYỄN-T. C.

*Đã nhận
Bản sao này đúng
với bản gốc
Vinh Mỹ ngày 23/7/90
T.M. UBND Ka
K.T. CT
K.T. CT
Thần Kim Hoa*



TOA HQRQ.CHAU-DÃO

Trích-lục văn kiện thể-vì hộ-tịch lưu trữ tại Phòng Lỵc-Sự .

Toà nhà-Giải Rạng-Quỳn Châu-Nhỏ

(1) Ngdy 18-5-7055

Giấy thể-vi No 91-300.

cho La-Hoàng-Vân

(1) SS 1227/CT

Một bản chánh giấy thề-vì k. 01-3anv

do Trần Văn xin cấp đã được

Ông Trần-Túc-Linh Chánh-An Toà ~~Đ.Đ.Đ.~~ C.Ấu-Dào

với tư cách Thăm-Phôn Hoà-Giải, lập ngày 18-5-1955

và đã trước-bạ :

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Dec 11/20/11

Ban' sao nay trong
voi' ban' gac.

Vinh Ngy Nguyen 23/7/9

M. V. BIRD. Ka
 CT. CT
 CT
 AL
 King Hwa

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-dịnh ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng :

La-Ngọc-Yên, gái, sinh ngày 23 tháng 7 năm 1949,

tại làng Mỹ-Dức (Gian-Dức) con của La-văn-Hớn và Khuê-Tuyết-Tuyền ./.



TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÍNH

C. B. Đ. C., ngày 2 tháng 6 năm 1962

CHÁNH LỤC-SỰ.

Lệ phí: 596

(1) Lập lại số ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích lục.

Đã soát và đem máy: Lặt:



NGUYỄN-VĂN-
CHÍNH



MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

ODP-IV No. _____
(If known)

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D. C. 20005

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

Date filed: JUNE 23 1984

Diocese of: _____

Your Name: Mr/Mrs/Miss QUACH XUAN HA Phone: (Home) _____
(Family name) (Middle name) (First) (Work) _____Your Address: _____
(Number) (Street) (City/County) (State) (Zip)Date of Birth: APRIL 7 1989 Place of Birth: CHAUDOC (VIETNAM)Date of Entry to U.S. OCT 29 1979 From (country or camp): HONG KONG

My Alien Registration Number is _____ My Naturalization Certificate No. is _____

Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident Alien ☒ U.S. Citizen _____THE FOLLOWING ARE PERSONS IN VIETNAM KNOWN TO ME AND WHO MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S.
AS FORMER U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE OR CLOSE ASSOCIATE TO THE U.S. OR ASIAN-AMERICANS:

Name of Principal Emigrant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
<u>TIET SANH LEN</u>	<u>JULY 28 1948</u>	<u>COUSIN</u>	<u>Số 8. T3 30. Ấp CHÂU LONG 1. XÃ VINH MỸ.</u>
	<u>CHAUDOC. VIETNAM</u>		<u>THỊ XÃ CHAUDOC. TỈNH AN GIANG (VIỆT NAM)</u>

Number of close relatives accompanying Principal Emigrant: _____ (Full List on back)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of Emigrant)

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____

Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit CHAUDOC COUNTY MILITARY Last Title/Grade LIEUTENANTName/Position of Supervisor NGUYEN DANG PHUONG / COMMANDER COUNTY MILITARYWas time spent in re-education camp? Yes ☒ No _____ How long? 2 years, 4 months

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP

School _____ Location _____

Type of Degree or Certificate _____

Dates of Employment or Training _____ to _____
(month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____

Full name of the mother: _____ Her age: _____ Address: _____

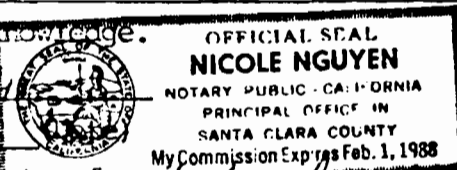
Full name of the U.S. Citizen Father (if known): _____

His current address: _____

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature: Quach Xuan HaDate: 23 May 1984SUBSCRIBED AND SWORN BEFORE ME THIS 23 May 1984Signature of Notary Public Nicole NguyenCounty of: Santa Clara Co

USCC FORM B (revised 12/83)

My commission expires: Feb 1 1988

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA):

TIỆT SANH LÊN
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
LA NGOC YÊN	1949	WIFE
TIỆT NGOC THUY DUNG	OCT. 19-1979	DAUGHTER

ADDITIONAL INFORMATION:

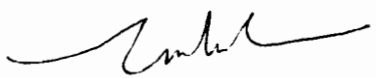
VN 9/9/1990.

Thưa Bà.

Tôi tên Tiết Sanh Lân nguyên là nữ quan
tốt nghiệp Khoa 1/69 Trường Bũ Bũ Thôn Đức, số
quân 68/144650, phục vụ tại Tiểu Đoàn 50 C.T.C.T
Sài Gòn. KBC 3858, cấp bậc Trung úy.

Sau 30/4/75 tôi đã học tập cải tạo 2 năm
4 tháng và quản chế 1 năm, tôi đã nộp đơn xin
định cư tại Hoa Kỳ theo chương trình H.O tại Việt
Nam, qua báo chí được biết phía Hoa Kỳ chủ
xét cho con cải tạo nên có từ 3 năm cải tạo trở
bên, riêng tôi chưa đủ 3 năm phần do INS
chưa xét lại, nên tôi viết thư này kính nhờ Bà
chuyển giúp hồ sơ của tôi đến cơ quan nào mà
Bà xét thấy có thể giúp gia đình tôi được phép
định cư tại Hoa Kỳ.

Thân thiết cảm ơn Bà, Kính chúc Bà và
gia đình dồi dào sức khỏe.
Kính thư.


Lân

Air Mail

Par Avion OCT 1 2 1990



TO: KHUC MINH THO

P.O Box 5435

ARLINGTON V.A 22005-0635

USA

FR: DIEP HO TIEP 17 CALLARD ST ACACIA RIDGE QLD 4110 AUSTRALIA